

Số: 19/2022/QĐST-DS

Càng Long, ngày 02 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2022/TLST-DS ngày 27 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” giữa:

*Nguyên đơn:* Ông Thi Thành T, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Tổ 6, khu vực B, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ.

*Người đại diện theo ủy quyền của ông Thi Thành T:* ông Phan Hoàng B, sinh năm 1969. Nơi cư trú: khu vực B, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ.

*Bị đơn:* Bà Đoàn Thị P sinh năm 1969; Nơi cư trú: ấp H, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số tiền phải trả:* Ông Phan Hoàng B đại diện theo ủy quyền của ông Thi Thành T và bà Đoàn Thị P thống nhất tự nguyện thỏa thuận như sau:

Bà Đoàn Thị P tự nguyện trả cho ông Thi Thành T số tiền nợ gốc 47.000.000 đồng và 25.000.000 đồng tiền lãi, tổng cộng tiền gốc và lãi 72.000.000 đồng (bảy mươi hai triệu đồng).

- **Về thời gian trả:** ông Phan Hoàng B đại diện theo ủy quyền của ông Thi Thành T và bà Đoàn Thị P tự nguyện thỏa thuận thời gian trả do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long giải quyết theo Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Số tiền 1.800.000 đồng. Hai bên tự nguyện thỏa thuận: Bà Đoàn Thị P tự nguyện nộp toàn bộ án phí, ông Thi Thành T không phải chịu án phí.

Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí 1.790.000 đồng cho ông Thi Thành T theo biên lai thu tiền số 0008447 ngày 26/01/2022 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**ĐÃ KÝ**

**Huỳnh Sa Rên**